

Số: 01/2026/HSST-QĐ

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tuấn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lăng Đức Quang

Ông Hoàng Minh Tuấn

Căn cứ vào các Điều 280 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm về vụ án hình sự thụ lý số 13/2026/TLST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Trần Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Tuyên Quang, truy tố về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xét thấy: Khi điều tra, truy tố vụ án hình sự, Cơ quan điều tra Công an tỉnh T và Viện kiểm sát khu vực 5 - Tuyên Quang chưa điều tra làm rõ vấn đề phải chứng minh đó là Trần Văn B có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 hay không?

Vì, tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự, quy định: “*Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện ma túy bắt buộc, điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy*”;

Tại Điều 30 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và Điều 30 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022), Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thì người nghiện ma túy đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế **phải có quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã**. Quyết định này là căn cứ, cơ sở xác định người nghiện ma túy đã hoặc đang tự nguyện cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

Do, hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm không có quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với Trần Văn B, là một trong

những vấn đề cần phải chứng minh quy định tại khoản 1 Điều 85 của Bộ luật Tố tụng hình sự không thể bổ sung tại phiên toà được, nên cần trả hồ sơ để điều tra bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2026/TLST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Trần Văn B, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1978 tại xã B, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn D, xã B, tỉnh Tuyên Quang (nay là: Thôn V, xã B, tỉnh Tuyên Quang); Nghề nghiệp: lao động tự do;

Bị truy tố về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Tuyên Quang

Để điều tra bổ sung những vấn đề sau đây:

(1) Xác minh, làm rõ tại thời điểm Trần Văn B thực hiện hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” Trần Văn B có đang trong thời hạn quản lý cai nghiện ma túy theo Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo Điều 30 của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và Điều 30 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022) không?

(2) Bổ sung Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với Trần Văn B.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5 - Tuyên Quang (kèm hồ sơ vụ án);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Tuấn Vĩnh